

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TBV23B1** Năm học: **24-25**
Mã MH/MĐ: **MH004028** Học kỳ: **01**
Tên MH/MĐ: **Côn trùng nông nghiệp**
Số TC: **4**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2356201163416	Lê Thị Kim	Anh	31/03/2008			9	8.5	9.0	9.5	9.0		7.5		8.1
2	2356201163417	Thái Thiện	Ân	07/04/2008			9.5	9	9.5	9.0	9.5		10.0		9.7
3	2356201163419	Lê Thị Ngọc	Chi	06/10/2008			8	8	9.0	9.0	9.0		10.0		9.5
4	2356201163420	Dương Hoàng	Hiếu	09/04/2008			9	8	8.0	9.0	8.0		7.5		7.9
5	2356201163421	Nguyễn Huỳnh Hữu	Huy	25/04/2008			0	0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
6	2356201163422	Trương Hoàng	Huy	10/10/2006			7	8	5.0	9.0	8.0		7.5		7.5
7	2356201163423	Chau Ny	Kanl	12/12/2008			9	7	9.0	8.0	8.0		7.0		7.5
8	2356201163424	Lê Phúc	Khang	05/04/2008			0	0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
9	2356201163427	Nguyễn Thị Khánh	Ly	29/12/2006			9.5	9	9.0	9.5	10.0		10.0		9.8
10	2356201163428	Nguyễn Văn	Mãi	04/11/2008			9	8	9.0	9.0	8.0		7.5		8.0
11	2356201163429	Dương Văn	Minh	12/07/2006			8	8	8.5	9.0	8.0		10.0		9.4
12	2356201163431	Lê Thị Ngọc	Ngà	02/08/2008			9	8	9.0	9.0	9.0		10.0		9.6
13	2356201163432	Nguyễn Thị Kim	Ngân	07/03/2006			9.5	9	9.5	9.0	10.0		10.0		9.8
14	2356201163433	Đoàn Trọng	Nghĩa	25/12/2007			0	0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
15	2356201163435	Phạm Đặng Khôi	Nguyên	10/01/2008			8	8	9.0	7.0	9.0		7.5		7.8
16	2356201163436	Nguyễn Thanh	Nhàn	06/05/2008			5	8	7.0	7.0	8.0		5.5		6.2
17	2356201163437	Nguyễn Huỳnh	Phát	28/04/2000			9	6	9.0	9.0	10.0		10.0		9.6
18	2356201163439	Nguyễn Nhựt	Qui	17/03/2008			0	0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
19	2356201163440	Lê Huỳnh	Thành	01/05/2008			9	8	9.0	7.0	8.5		0.0		3.3
20	2356201163441	Nguyễn Tấn	Thông	16/11/2008			9	7	9.0	8.5	8.5		6.5		7.3
21	2356201163442	Nguyễn Thị Minh	Thư	18/04/2008			9	6	7.0	8.5	8.0		7.5		7.6
22	2356201163443	Nguyễn Phạm Thanh	Tiến	04/04/2008			8	7	6.0	8.5	8.0		7.0		7.2
23	2356201163444	Lương Phú	Toàn	15/09/2008			9	9	9.0	8.0	9.0		9.5		9.2
24	2356201163445	Chau Sátth	Trí	11/09/2008			9	8	9.0	8.0	8.5		5.5		6.7
25	2356201163446	Bùi Vĩnh	Tường	14/06/2008			9	8	9.0	9.0	9.0		8.0		8.4
26	2356201163447	Nguyễn Đông	Uy	20/05/2005			9.5	8	9.5	7.0	9.0		9.0		8.8
27	2356201163449	Nguyễn Ngọc Lan	Vy	20/03/2008			9.5	9	9.0	9.5	9.5		10.0		9.7

Châu Đốc, ngày 27 tháng 12 năm 2024

TP. Đào tạo Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng Cao Thị Thùy Trang